

Số: 03 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 12 tháng 05 năm 2020.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

SỞ GIAO DỊCH CHUNG KHOAN HÀ NỘI
CHẤM DÁN ĐẾN

Ngày: 13 -05- 2020

Số: 12586

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/ 2006/QH 11 ngày 29/6/2006.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 03/BB-ĐHĐCĐ ngày 12/5/2020 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội Chợ Thương Mại VINEXAD.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD ngày 12/5/2020 tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2019, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2019 – 2023” do ông Phạm Quỳnh Giang – Phó chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội:

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2019, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2019 – 2023”.

Điều 2: Thông qua:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019 (Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2019 (Nghị quyết ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ đạt so với NQQ ĐHĐCĐ (%)	Tỷ lệ so với 2018 (%)
1	Vốn Điều lệ	12.249	12.249		
2	Doanh thu	155.000	213.490	138%	129%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.000	37.774	145%	125%

4	Lợi nhuận trước thuế	12.000	20.056	167%	128%
5	Thuế TNDN	2.400	4.097	171%	132%
6	Lợi nhuận sau thuế	9.600	15.959	166%	128%
7	Tỷ suất lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	16,7%	17,7%	Tăng 1%	Giảm 0,6%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	78,3%	130,3%	tăng 52%	Tăng 28,6%
9	Cổ tức (%):	30%	70%	Tăng 40%	Tăng 20%
10	Quỹ tiền lương	12.870	17.845		
11	Thu nhập bình quân	16,5	23,2	141%	132%
12	Chi phí HĐQT và Ban KS (Ngoài thù lao)		36		

Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019

Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

(Đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	20.056	
2	Thuế TNDN	4.097	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	15.959	
a	Nộp thuế TNDN truy thu	8	
b	Thưởng điều hành TGD (2% LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)	319	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức $4 = 3 - (a+b)$	15.632	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi = $(4-5) \times 80\%$	5.646,4	
b	Quỹ Đầu tư phát triển = $(4-5) \times 20\%$	1.411,6	
5	Chia cổ tức: dự kiến trình ĐHCĐ: 70%	8.574	KH: 30%

Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6% (Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6% LSNT	Ghi chú
1	Ô. Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT			Mức thù lao từng TV HĐQT do nội bộ HĐQT phê duyệt
2	Ô. Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ô. Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ô. Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	B. Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			

Tổng cộng:			957.050.000
-------------------	--	--	--------------------

2. Thù lao Ban kiểm soát (1,8%/ Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8% LSNT	Ghi chú
1	Ô.Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban KS			Mức thù lao từng TV BKS do nội bộ BKS phê duyệt
2	B. Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	B. Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			287.115.000	

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019; Phân phối lợi nhuận 2019; Mức chi trả cổ tức năm 2019; thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Điều 3: Thông qua:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Dự kiến)

1. Phương án 1:

Nếu tình hình dịch bệnh Covid 19 giảm dần và tổ chức y tế thế giới (WHO) công bố hết dịch trong tháng 6 năm 2020.

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Doanh thu	213.490	90.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.774	16.500
3	Lợi nhuận trước thuế	20.056	5.000
4	Lợi nhuận sau thuế	15.959	4.000
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	17,6%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	130,3%	
7	Cổ tức	70%	10%
8	Thu nhập bình quân	23,2	9
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	17.845	6.696
11	Thưởng TGD điều hành 2%/Tổng LN sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH	319	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

12	Thù lao HDQT 6%/Tổng LN sau thuế	957	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
13	Thù lao Ban kiểm soát 1,8%/Tổng LN sau thuế	287	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

2. Phương án 2:

Nếu tổ chức Y tế thế giới (WHO) công bố hết dịch thời gian hết quý 3 năm 2020

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Doanh thu	213.490	16.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.774	4.000
3	Lợi nhuận trước thuế	20.056	-4.520
4	Lợi nhuận sau thuế	15.959	
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	17,6%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	130,3%	
7	Cổ tức	70%	
8	Thu nhập bình quân	23,2	5
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	17.845	3.720
11	Thưởng TGD điều hành 2%/Tổng LN sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH	319	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
12	Thù lao HDQT 6%/Tổng LN sau thuế	957	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
13	Thù lao Ban kiểm soát 1,8%/Tổng LN sau thuế	287	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

1. Phân phối lợi nhuận theo phương án 1:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	5.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	1.000
3	Phần lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	4.000
4	Thưởng TGD điều hành (2%/Tổng LN sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH	Triệu đồng	HDQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	4.000
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
7	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
8	Chi cổ tức 2020: 10%	Triệu đồng	1.225

*** Phương án chi trả cổ tức năm 2020**

- Thanh toán cổ tức một đợt sau ĐHCĐ thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

Dự kiến thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020

1. Thù lao HĐQT: (6% LN sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6% LSNT	Ghi chú
1	Ô. Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT			
2	Ô. Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ô. Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ô. Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	B. Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:			624.000.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% LN sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8% LSNT	Ghi chú
1	Ô. Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban KS			
2	B. Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	B. Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			187.200.000	

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 98 %
- Biểu quyết không đồng ý: 21995 cổ phần Tỷ lệ 2 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện năm 2020 (dự kiến); Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Dự kiến thù lao của HĐQT, BKS năm 2020

Điều 4: Thông qua: “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019” do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội.

- | | |
|----------------------------------|-------------|
| - Biểu quyết đồng ý: | Tỷ lệ 100 % |
| - Biểu quyết không đồng ý: | Tỷ lệ 0 % |
| - Biểu quyết không có ý kiến gì: | Tỷ lệ 0 % |

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019”.

Điều 5: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020:

Qua nhiều năm chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA). Với tinh thần trách nhiệm, minh bạch của kiểm toán viên, được cấp phép của UBKT Nhà nước, là thành viên kiểm toán quốc tế, xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua tiếp tục chọn công ty AVA là công ty kiểm toán.

- | | |
|----------------------------------|-------------|
| - Biểu quyết đồng ý: | Tỷ lệ 100 % |
| - Biểu quyết không đồng ý: | Tỷ lệ 0 % |
| - Biểu quyết không có ý kiến gì: | Tỷ lệ 0 % |

Căn cứ kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ đã thông qua lựa chọn công ty kiểm toán 2020 là Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA).

Điều 6: Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- | | |
|--|------------|
| - Biểu quyết đồng ý: | Tỷ lệ 98 % |
| - Biểu quyết không đồng ý: | Tỷ lệ 0 % |
| - Biểu quyết không có ý kiến gì: 21995 cổ phần | Tỷ lệ 2 % |

Căn cứ kết quả biểu quyết trực tiếp tại ĐHĐCĐ đã thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 được soạn thảo và đọc tại Đại hội.

Điều 7: Điều khoản chung:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại VINEXAD có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/5/2020.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho công ty và các cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- Các cổ đông công ty
- Các cơ quan liên quan
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT/HĐQT



Số: 03 / ĐHĐCD - BB

Hà Nội ngày 12 tháng 5 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CP QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD.**

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 12/5/2020, Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại VINEXAD tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020.

Địa điểm họp: Hội trường khách sạn Điện lực, số 30 Lý Thái Tổ, Hà Nội.

Trụ sở công ty: Tại số 9 Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108007 do Sở Kế hoạch Đầu tư, TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 14/9/2016.

Thành phần: Các thành viên HĐQT, BKS và các cổ đông công ty VINEXAD.

Nội dung: Theo Thông báo triệu tập ĐHĐCD thường niên năm 2020 ngày 27/4/2020 đã gửi các cổ đông.

I. Các thủ tục tiến hành đại hội :

1. B. Mạc Thanh Tú: Thay mặt ban tổ chức Đại hội giới thiệu khai mạc Đại hội.
2. Ô. Đinh Văn Khải - Thành viên HĐQT báo cáo biên bản kiểm tra đăng ký cổ đông được lập vào thời điểm 8h15 tại địa điểm tổ chức Đại hội, nội dung như sau:
 - Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 26/2/2020 là 193 cổ đông, sở hữu 1,224,948 cổ phần.
 - Số cổ đông có mặt trực tiếp tham dự 17 cổ đông sở hữu 688.241 cổ phần
 - Số cổ đông ủy quyền: 234.552 cổ phần.
 - Tổng số cổ phần của cổ đông đại diện tham dự Đại hội: 922.793 cổ phần, chiếm 75% vốn Điều lệ Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội có đủ điều kiện tiến hành (có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).

3. B. Mạc Thanh Tú: Thay mặt ban tổ chức Đại hội cử hành lễ chào cờ và giới thiệu Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT là chủ tọa điều hành Đại hội. Theo đề nghị của Ô. Nguyễn Khắc Luận, Ô. Phạm Quỳnh Giang – Phó Chủ tịch HĐQT cùng tham gia điều hành.

4. Ông Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT:

- Phát biểu khai mạc Đại hội.
- Giới thiệu Ban thư ký Đại hội gồm 2 người :
 - B. Đoàn Thị Lệ Thuý :GD phòng QTNS.
 - B. Nguyễn Hà Linh :Cán bộ phòng QTNS.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban bầu cử: 100% cổ đông có mặt thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm 05 người :
 - B. Huỳnh Thị Thúy Nga : Thành viên ban kiểm soát - Trưởng ban
 - B. Nguyễn Tuyết Mai : Kế toán trưởng.
 - Ô. Nguyễn Huy Hà : Cán bộ phòng Tài chính
 - B. Nguyễn Thị Hồng Hạnh : PGĐ phòng QTNS
 - Ô. Lê Quang Tiến : Cổ đông là nhà đầu tư bên ngoài.
- Thông qua các nội dung chính của chương trình Đại hội: 100% cổ đông có mặt thông qua nội dung chương trình Đại hội bao gồm thảo luận và biểu quyết thông qua:
 - Báo cáo đánh giá hoạt động điều hành quản lý của HĐQT công ty năm 2019, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2019 - 2023;
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019;

II. Các bản báo cáo trình bày tại ĐHĐCĐ :

A. Báo cáo

1. Ô. Phạm Quỳnh Giang – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày:
“Báo cáo đánh giá hoạt động điều hành - quản lý của HĐQT công ty năm 2019, định hướng giai đoạn 2019 – 2023” (văn bản kèm theo).
2. Ô. Nguyễn Khắc Luận –Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày:
“Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2020. (văn bản kèm theo).
3. Ô. Vũ Đăng Khoa - Trưởng BKS thay mặt BKS trình bày *“Báo cáo kết quả giám sát của BKS năm 2019” (văn bản kèm theo).*

B. Thảo luận: Cổ đông không có ý kiến thảo luận.

III. Nghỉ giải lao.

IV. Ô. Đinh Văn Khải - Thành viên HĐQT báo cáo cập nhật biên bản kiểm tra đăng ký cổ đông được lập vào thời điểm 10h00 tại địa điểm tổ chức Đại hội, nội dung như sau:

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 26/2/2020 là 193 cổ đông, sở hữu 1.224.948 cổ phần.
 - Số cổ đông có mặt trực tiếp tham dự 18 cổ đông sở hữu 716.629 cổ phần

- Số cổ đông ủy quyền: 234.552 cổ phần.
- Tổng số cổ phần của cổ đông đại diện tham dự Đại hội: 991.181 cổ phần, chiếm 78% vốn Điều lệ Công ty.

V. Thông qua các nội dung:

1. Thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2019, định hướng giai đoạn 2019 – 2023” do ông Phạm Quỳnh Giang – Phó chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội:

- Biểu quyết đồng ý:	Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý:cổ phần	Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì:	Tỷ lệ 0 %

2: Thông qua:

a) **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2019**

(Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán tải trên Website: www.vinexad.com.vn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2019 (Nghị quyết ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ đạt so với NQQ ĐHCĐ (%)	Tỷ lệ so với 2018 (%)
1	Vốn Điều lệ	12.249	12.249		
2	Doanh thu	155.000	213.490	138%	129%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.000	37.774	145%	125%
4	Lợi nhuận trước thuế	12.000	20.056	167%	128%
5	Thuế TNDN	2.400	4.097	171%	132%
6	Lợi nhuận sau thuế	9.600	15.959	166%	128%
7	Tỷ suất lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	16,7%	17,7%	Tăng 1%	Giảm 0,6%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	78,3%	130,3%	tăng 52%	Tăng 28,6%
9	Cổ tức (%):	30%	70%	Tăng 40%	Tăng 20%
10	Quỹ tiền lương	12.870	17.845		
11	Thu nhập bình quân	16,5	23,2	141%	132%
12	Chi phí HĐQT và Ban KS (Ngoài thù lao)		36		

b). **PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHIA CỔ TỨC NĂM 2019**

Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	20.056	
2	Thuế TNDN	4.097	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	15.959	
a	Nộp thuế TNDN truy thu	8	
b	Thưởng điều hành TGD (2% LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)	319	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức $4 = 3 - (a+b)$	15.632	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi = $(4-5) \times 80\%$	5.646,4	
b	Quỹ Đầu tư phát triển = $(4-5) \times 20\%$	1.411,6	
5	Chia cổ tức: dự kiến trình ĐHCĐ: 70%	8.574	KH: 30%

c). THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6% (Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6% LSNT	Ghi chú
1	Ô. Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT			
2	Ô. Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ô. Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ô. Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	B. Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:			957.050.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát (1,8%/ Tổng LN sau thuế sau khi trừ thuế TNDN truy thu)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8% LSNT	Ghi chú
1	Ô. Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban KS			
2	B. Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	B. Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			

	Tổng cộng:			287.115.000

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý:cổ phần Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

3) Thông qua:

a). CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN SUẤT KINH DOANH NĂM 2020 (DỰ KIẾN)

Phương án 1:

Nếu tình hình dịch bệnh Covid 19 giảm dần và tổ chức y tế thế giới (WHO) công bố hết dịch trong tháng 6 năm 2020

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Doanh thu	213.490	90.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.774	16.500
3	Lợi nhuận trước thuế	20.056	5.000
4	Lợi nhuận sau thuế	15.959	4.000
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	17,6%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	130,3%	
7	Cổ tức	70%	10%
8	Thu nhập bình quân	23,2	9
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	17.845	6.696
11	Thưởng TGD điều hành 2%/Tổng LN sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH	319	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
12	Thù lao HĐQT 6%/Tổng LN sau thuế	957	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
13	Thù lao Ban kiểm soát 1,8%/Tổng LN sau thuế	287	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

Phương án 2:

Nếu tổ chức y tế thế giới (WHO) công bố hết dịch thời gian hết quý 3 năm 2020

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Doanh thu	213.490	16.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.774	4.000
3	Lợi nhuận trước thuế	20.056	-4.520
4	Lợi nhuận sau thuế	15.959	
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	17,6%	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	130,3%	
7	Cổ tức	70%	
8	Thu nhập bình quân	23,2	5
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	17.845	3.720
11	Thưởng TGD điều hành 2%/Tổng LN sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH	319	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
12	Thù lao HĐQT 6%/Tổng LN sau thuế	957	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
13	Thù lao Ban kiểm soát 1,8%/Tổng LN sau thuế	287	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

b) PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Phân phối lợi nhuận theo phương án 1:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	5.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	1.000
3	Phần lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	4.000
4	Thưởng TGD điều hành (2%/Tổng LN sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH	Triệu đồng	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	4.000
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông

7	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	HĐQT xem xét cụ thể B/cáo cổ đông
8	Chi cổ tức 2020: 10%	Triệu đồng	1.225

*** Phương án chi trả cổ tức năm 2020**

- Thanh toán cổ tức một đợt sau ĐHCĐ thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

c) DỰ KIẾN MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Thù lao HĐQT & Ban kiểm soát theo 2 phương án trên:
HĐQT xem xét cụ thể, báo cáo cổ đông.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 98 %
- Biểu quyết không đồng ý: 21.995 cổ phần Tỷ lệ 2 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

4: Thông qua: “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019” do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

5: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020:

Qua nhiều năm chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA), với tinh thần trách nhiệm, minh bạch của kiểm toán viên, được cấp phép của Ủy ban kiểm toán Nhà nước, là thành viên kiểm toán quốc tế, xin ý kiến ĐHCĐ thông qua tiếp tục chọn công ty AVA là công ty kiểm toán.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 100 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ 0 %

VI. Đại hội thông qua biên bản và nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020 do Ban thư ký trình bày, Đại hội biểu quyết:

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ 98 %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ 0 %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: 21.995 cổ phần Tỷ lệ 2 %

Ban tổ chức Đại hội tiến hành thủ tục chào cờ bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập tại hội trường Khách sạn Điện lực – 30 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội, được Đại hội biểu quyết thông qua và kết thúc vào hồi 10h30 cùng ngày.

TM/ BAN THƯ KÝ



Đoàn Thị Lệ Thủy



Nguyễn Khắc Luận